

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2022 - 2023

MÔN NGỮ VĂN 6

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:

1. Phạm vi ôn tập:

a. Đọc:

* Văn bản:

- Truyện đồng thoại;
- Thơ có chứa yếu tố tự sự và miêu tả.

* Tiếng Việt:

- Mở rộng chủ ngữ.
- Các biện pháp tu từ: ẩn dụ, hoán dụ.

b. Viết

- Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ
- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ có chứa yếu tố tự sự và miêu tả.

2. Một số câu hỏi trọng tâm

Câu hỏi định hướng nội dung lí thuyết cần ôn tập

- Câu hỏi về văn bản (thể loại, phương thức biểu đạt, đề tài, ...)
- Câu hỏi về mở rộng chủ ngữ trong câu, các biện pháp tu từ (nhận diện, tác dụng...)

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng:

- Học sinh biết vận dụng kiến thức để viết bài văn tự sự (kể)
- Viết đoạn văn liên hệ suy nghĩ, cảm nhận từ một vấn đề được nêu ra trong văn bản đã học.

II. MỘT SỐ BÀI TẬP CỤ THỂ:

Phần 1. Đọc – hiểu:

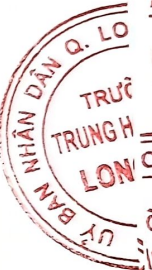
Bài tập 1: Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

KIẾN VÀ CHÂU CHÁU

Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát riu ra riu rít. Bỗng chú bắt gặp bạn kiến đi ngang qua, bạn ấy đang còng lưng cõng một hạt ngô để tha về tổ. Châu chấu cất giọng rủ rê: “Bạn kiến ơi, thay vì làm việc cực nhọc, chi bằng bạn hãy lại đây trò chuyện và đi chơi thoải thích cùng tớ đi!”. Kiến trả lời: “Không, tớ bận lắm, tớ còn phải đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông sắp tới. Bạn cũng nên làm như vậy đi bạn châu chấu ạ”. “Còn lâu mới tới mùa đông, bạn chỉ khéo lo xa” - Châu chấu mĩa mai. Kiến dường như không quan tâm tới những lời của châu chấu xanh, nó tiếp tục tha mồi về tổ một cách chăm chỉ và cần mẫn.

Thế rồi mùa đông lạnh lẽo cũng tới, thức ăn trở nên khan hiếm, châu chấu xanh vì mãi chơi không chuẩn bị lương thực nên giờ sắp kiệt sức vì đói và rét. Còn bạn kiến của chúng ta thì có một mùa đông no đủ với một tổ đầy những ngô, lúa mì mà bạn ấy đã chăm chỉ tha về suốt cả mùa hè.

(“Kiến và Châu chấu”-NXB Thông tin)



Câu 1. Truyện Kiến và châu chấu thuộc thể loại nào?

- A. Truyện cổ tích.
- B. Truyện đồng thoại.
- C. Truyện truyền thuyết.
- D. Truyện thần thoại.

Câu 2. Vào những ngày hè, chú châu chấu đã làm gì?

- A. Nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng ca hát ríu ra ríu rít.
- B. Đi chơi khắp nơi.
- C. Cẩn cù thu thập đồ ăn dự trữ cho mùa đông.
- D. Giúp châu chấu mẹ dọn dẹp nhà cửa.

Câu 3. Châu chấu đã rủ kiến làm gì cùng mình?

- A. Cùng nhau thu hoạch rau củ trên cánh đồng.
- B. Trò chuyện và đi chơi thoải thích.
- C. Cùng nhau về nhà châu chấu chơi.
- D. Cùng nhau chuẩn bị lương thực cho mùa đông.

Câu 4. Trạng ngữ in nghiêng trong câu sau bổ sung ý nghĩa gì cho câu ?

“Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít.”

- A. Chỉ nguyên nhân.
- B. Chỉ thời gian.
- C. Chỉ mục đích.
- D. Chỉ phương tiện.

Câu 5. Câu chuyện trên bàn về:

- A. Thói lười biếng và tính tiết kiệm.
- B. Tính siêng năng và thói lười biếng.
- C. Tính ham chơi và thói lười biếng.
- D. Tính tiết kiệm và tính ham chơi.

Câu 6. Từ “kiệt sức” có nghĩa là gì?

- A. Không còn sức để làm.
- B. Không có sức khỏe.
- C. Yếu đuối.
- D. Yếu ớt.

Câu 7. Vì sao kiến lại có một mùa đông no đủ?

- A. Kiến ăn ít để dành lương thực.
- B. Kiến chăm chỉ, biết lo xa.
- C. Kiến được bố mẹ cho nhiều lương thực.
- D. Được mùa ngô và lúa mì.

Câu 8. Theo em, châu chấu là hình ảnh đại diện cho kiểu người nào trong cuộc sống?

- A. Những người vô lo, lười biếng.
- B. Những người chăm chỉ.
- C. Những người biết lo xa .
- D. Những người lạc quan vui vẻ.

Câu 9. Em có suy nghĩ gì về thái độ nhân vật châu chấu qua câu nói : “Bạn kiến ơi, thay vì làm việc cực nhọc, chi bằng bạn hãy lại đây trò chuyện và đi chơi thoải thích cùng tớ đi!” ”(viết đoạn văn trả lời trong khoảng từ 3-5 câu).

Câu 10 . Từ câu chuyện trên, em rút ra bài học gì cho bản thân?

Bài tập 2: Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Mẹ vắng nhà ngày bão

(1) Mấy ngày mẹ về quê
Là mấy ngày bão nổi
Con đường mẹ đi về
Con mưa dài chặn lối.

(2) Hai chiếc giường ướt một
Ba bố con nằm chung
Vẫn thấy trống phía trong
Nằm ấm mà thao thức.

(3) Nghĩ giờ này ở quê
Mẹ cũng không ngủ được
Thương bố con vụng về
Củi mùn thì lại ướt.

(4) Nhưng chị vẫn hái lá
(5) Cho thỏ mẹ, thỏ con
(6) Em thì chăm đàn ngan
(7) Sớm lại chiều no bữa
(8) Bỏ đội nón đi chợ
Mua cá về nấu chua...

(9) Thế rồi cơn bão qua
Bầu trời xanh trở lại
Mẹ về như nắng mới
Sáng ấm cả gian nhà.

(Trích "Hồ trong mây", Đặng Hiên)

Câu 1: Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Bốn chữ B. Năm chữ C. Lục bát D. Bảy chữ.

Câu 2: Vần của khổ thơ thứ nhất(1) là:

- A. Quê-nôi-về B. Quê- nổi C. Quê-về-lối D. Quê-về-nôi-lối

Câu 3: Nội dung của bài thơ nói về điều gì?

- A. Ngày bão nổi B. Gian nhà sáng ấm
C. Mẹ vắng nhà ngày bão D. Em chăm làm việc nhà

Câu 4: Những ngày mẹ đi vắng hai chị em đã làm những việc gì?

- A. Hai chị em giúp bố nấu cơm. B. Hai chị em giúp bố đi chợ.
C. Chị hái lá cho thỏ, em thì chăm đàn ngan. D. Hai chị em ngồi nhớ mẹ

Câu 6: Những khổ thơ nào cho thấy cả nhà luôn nghĩ đến nhau:

- A. Khổ thơ 1 và khổ thơ 2 B. Khổ thơ 2 và khổ thơ 3
C. Khổ thơ 3 và khổ thơ 4 D. Khổ thơ 4 và khổ thơ 5

Câu 7: Trong câu thơ "Mẹ về như nắng mới", nhà thơ đã sử dụng phép tu từ nào?

- A. Nhân hóa B. Ẩn dụ C. So sánh D. Nắng mới

Câu 8: Trong các từ sau, từ nào là từ láy?

- A. Gian nhà B. Thao thức C. Củi mùn D. Nắng mới

Câu 9: Vì sao em bé trong bài thơ lại có cảm giác "Nằm ấm mà thao thức"? Bài thơ cho em cảm nhận gì về tình cảm của em bé dành cho người mẹ.

Câu 10: Từ cảm nhận về bài thơ và những xúc cảm của bản thân, em hãy viết đoạn văn ngắn (khoảng 4-6 câu) với chủ đề: "Điều con muốn nói với mẹ".

Bài tập 3. Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

SỨ GIẢ MÙA XUÂN

Xưa thật là xưa, có bốn nàng tiên làm nữ hoàng của các mùa: Xuân, Hạ, Thu và Đông. Mỗi nàng có một cung điện lộng lẫy trên một ngọn núi cao. Chỉ khi

đến mùa, các nàng mới xuất hiện. Năm ấy, không hiểu sao mùa Đông kéo dài lê thê. Cây cối và các con thú run rẩy vì lạnh. Ai cũng mong chờ, lo lắng không hiểu vì sao nàng tiên mùa Xuân trễ hẹn như vậy.

Vì thế, các con vật mở cuộc họp chọn người đi đón nàng tiên mùa Xuân và tìm hiểu nguyên do. Sư Tử tự nhận mình khỏe mạnh, dũng cảm nhất nên giành quyền đi đón nàng tiên mùa Xuân. Nó hăm hở lên đường. Ngày đầu tiên, cậy sức khỏe tốt nên Sư Tử đi từ sáng đến tối. Càng về sau Sư Tử đuối sức dần, rồi không đi tiếp được bèn quay về.

Thấy Sư Tử bỏ cuộc, Công "điệu đà" lên tiếng chế giễu. Nếu muốn nàng tiên mùa Xuân xuất hiện thì sứ giả phải là con vật xinh đẹp và lộng lẫy như họ nhà Công. Các con vật đồng ý cử chim Công đi thực hiện nhiệm vụ. Chim Công lên đường cùng đoàn tùy tùng, mang theo nhiều quà và hoa đẹp... Thế nhưng đường sá xa xôi, vất vả, cả đoàn dần mệt mỏi rồi bị ốm, hoa và quà tặng phải vứt lại trên đường. Cuối cùng, chim Công đành quay về.

Đến lúc này, muôn thú đã sốt ruột lắm rồi. Nếu còn chần chừ sẽ trễ mất mùa Xuân tuyệt vời. Ngay lúc ấy, chim én ngập ngừng:

- Cháu tuy kém cỏi nhưng cũng xin góp sức để mang mùa Xuân về. Mùa Đông năm nay dài quá, mẹ cháu bị ho ngày một nặng. Nếu không có ánh nắng mùa Xuân, e rằng mẹ cháu không qua khỏi. Cháu sẽ đi tìm mùa xuân. Nghe vậy, muôn loài đồng ý.

Dù đang ốm nhưng hay tin con đi, chim mẹ lén con vật những chiếc lông dày nhất của mình làm áo chống rét cho con. Chim én lên đường, nó bay mãi cuối cùng cũng đến cung điện của nàng tiên mùa Xuân. Trước cửa cung điện, chim én thấy một chú chim vàng óng bị ngất. Nghĩ chú chim bị lạnh, chim én cởi chiếc áo ấm choàng cho bạn. Chú chim bỗng biến mất và nàng tiên mùa Xuân xuất hiện:

- Con là một cô bé hiếu thảo, nhân hậu và dũng cảm. Năm nay ta chậm đến nhân gian là vì các con vật không ngoan. Chúng không biết yêu thương và giúp đỡ nhau. Nhờ có con ta biết rằng điều tốt đẹp vẫn còn hiện hữu. Ta chọn con làm sứ giả cho ta.

Từ đó, mỗi khi thấy chim én bay liệng trên trời, muôn loài sẽ biết rằng nàng tiên mùa Xuân đang sắp về với nhân gian.

(Dẫn theo <https://truyenngan.com.vn>)

Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại nào?

- A. Truyện đồng thoại
- B. Thơ
- C. Kí
- D. Truyện truyền thuyết

Câu 2. Ngôi kể được tác giả sử dụng trong văn bản là ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi kể thứ nhất
- B. Ngôi kể thứ hai
- C. Ngôi kể thứ ba
- D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

Câu 3. Nhân vật chính trong văn bản là ai?

- A. Sư tử
- B. Chim Công
- C. Chim én
- D. Nàng tiên mùa Xuân

Câu 4. Nêu tác dụng của biện pháp nhân hóa được sử dụng trong câu văn “*Sư Tử tự nhận mình khỏe mạnh, dũng cảm nhất nên giành quyền đi đón nàng tiên mùa Xuân*”?

- A. Giúp diễn đạt trở nên sinh động, hấp dẫn, gần gũi.
- B. Tăng tính thuyết phục cho câu chuyện.
- C. Giúp diễn đạt giàu nhịp điệu
- D. Thể hiện thái độ ca ngợi Sư Tử

Câu 5. Trong câu văn “*Nếu muốn nàng tiên mùa Xuân xuất hiện thì sứ giả phải là con vật xinh đẹp và lộng lẫy như họ nhà Công.*” tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Nhân hóa, ẩn dụ
- B. So sánh, ẩn dụ
- C. Nhân hóa, so sánh
- D. Điệp ngữ, so sánh

Câu 6. Tại sao chim én muốn đi tìm mùa xuân?

- A. Vì chim én muốn thể hiện bản thân trước mọi người
- B. Vì không có con vật nào muốn đi nên chim én phải đi
- C. Vì các con vật thách thức chim én
- D. Vì mẹ của chim én ho ngày một nặng, cần ánh nắng mùa xuân

Câu 7. Hành động chim én đi tìm mùa xuân thể hiện đức tính gì của chim én?

- A. Trung thực
- B. Hiếu thảo
- C. Chăm chỉ
- D. Tự trọng

Câu 8. Vì sao chim én được chọn làm sứ giả mùa xuân?

- A. Vì chim én là người duy nhất gặp được nàng tiên mùa Xuân
- B. Vì chim én đánh thức nàng tiên mùa Xuân đang ngủ quên
- C. Vì nhờ có chim én, nàng tiên mùa Xuân biết rằng vẫn còn những điều tốt đẹp hiện hữu
- D. Vì chim én đã chiến thắng trong cuộc thi tìm nàng tiên mùa Xuân.

Câu 9. Qua văn bản, chim én đã có những hành động việc làm nào đáng khen ngợi?

Câu 10. Hành động đi tìm mùa Xuân giúp em học tập được điều gì tốt đẹp ở chim én? Ghi lại ngắn gọn câu trả lời không quá 4 dòng.

Bài tập 4. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong các câu sau:

a. *Ngoài thêm rơi chiếc lá đã*

Tiếng rơi rất mỏng như là rơi nghiêng

(*Đêm Côn Sơn, Trần Đăng Khoa*)

b. *Thôn Đoài ngời nhớ thôn Đông*

Cau thôn Đoài nhớ trầu không thôn nào...

(*Tương tư, Nguyễn Bính*)

c. *Dưới trăng quỳên đã gọi hè*

Đầu tường lửa lựu lập lòe đơm bông

(*Truyện Kiều, Nguyễn Du*)

d. *Áo nâu liền với áo xanh*

Nông thôn cùng với thị thành đứng lên

(*Ba mươi năm đời ta có Đảng, Tố Hữu*)

AN - T.P.H.A.N.

PHẦN 2. VIẾT

Em hãy lập dàn ý cho các đề bài sau:

Đề 1: Em hãy viết một bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ với người thân của em.

Đề 2: Em hãy viết một bài văn kể lại trải nghiệm đáng nhớ về một chuyến đi.

Đề 3: Viết đoạn văn khoảng 7 đến 10 câu ghi lại cảm xúc của bản thân sau khi đọc xong bài thơ “Lượm” của nhà thơ Tố Hữu.

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Hình thức: Trắc nghiệm, tự luận.
2. Thời gian: 90 phút

Long Biên ngày 12 tháng 2 năm 2023

Người lập



Trần Thúy An

Nhóm trưởng



Trần Thúy An

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Cao Thị Phương Anh